

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 – 2020**

Sau khi xem xét dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020. Đối chiếu với các quy định của pháp luật và qua khảo sát thực tế, Ban Văn hoá - Xã hội báo cáo HĐND tỉnh như sau:

**1. Về cơ sở pháp lý:** Ban Văn hóa - Xã hội tán thành những căn cứ pháp lý mà dự thảo Nghị quyết đã nêu; đó là những văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực, liên quan trực tiếp đến nội dung của dự thảo Nghị quyết về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020.

**2. Về thể thức văn bản:** Ban Văn hoá- Xã hội thống nhất với thể thức dự thảo Nghị quyết.

**3. Về nội dung:** Ban Văn hóa – Xã hội thống nhất và nhận thấy:

Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện theo Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao; Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện

viên thể thao thành tích cao. Mức hưởng 80% của Thông tư số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL. Cụ thể như sau:

| TT | Đội tuyển   | Mức hưởng quy định tại QĐ số 1212/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 của UBND tỉnh | Mức hưởng quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Liên Bộ Tài chính-Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
|----|---|--|---|
| 1  | Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện |  |   |
| -  | Đội tuyển tỉnh:                                       | 120.000 đ/ người/ngày  | 150.000 đ/ người/ngày   |
| -  | Đội tuyển trẻ:  | 90.000 đ/ người/ngày   | 120.000 đ/ người/ngày   |
| 2  | Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu   |  |   |
| -  | Đội tuyển tỉnh:                                       | 160.000 đ/ người/ngày  | 200.000 đ/ người/ngày   |
| -  | Đội tuyển trẻ:  | 120.000 đ/ người/ngày  | 150.000 đ/ người/ngày   |

Tuy nhiên, trong 4 năm thực hiện, giá cả lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm khác đã có biến động tăng, làm mất cân đối so với định mức được quy định, chưa đảm bảo được chất lượng dinh dưỡng của vận động viên, huấn luyện viên tập luyện và thi đấu Thể thao thành tích cao.

Để đảm bảo cho sự phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2016-2020, chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên và chế độ tiền thuốc đối với vận động viên, cần được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với giá cả thị trường, tạo sự ổn định, đảm bảo đời sống, nâng cao thể chất cho đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên, tiếp tục bước vào giai đoạn mới của thể thao Việt Nam với xu thế phát triển vươn xa tầm châu lục (ASIAD) và thế giới (OLIMPIC).

Do vậy, việc áp dụng 100% mức quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; và bổ sung chế độ tiền thuốc bổ tăng lực, thực phẩm chức năng đối với vận động viên tương đương mức 10% tiền ăn, để thay thế cho Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 của UBND tỉnh là hoàn toàn phù hợp với

tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cụ thể mức điều chỉnh như sau:

| TT | Đội tuyển   | Mức hưởng quy định tại QĐ số 1212/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 | Mức hưởng quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Liên Bộ Tài chính-Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Mức đề nghị ban hành  | Mức đề nghị ban hành tiền thuộc bằng 10% mức ăn |
|----|---|--|---|-----------------------|---|
| 1  | Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện |  |   |                       |   |
| -  | Đội tuyển tỉnh:                                       | 120.000 đ/ người/ngày                                    | 150.000 đ/ người/ngày   | 150.000 đ/ người/ngày | 15.000 đ/ người/ngày                            |
| -  | Đội tuyển trẻ:  | 90.000 đ/ người/ngày                                     | 120.000 đ/ người/ngày   | 120.000 đ/ người/ngày | 12.000 đ/ người/ngày                            |
| 2  | Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu   |  |   |                       |   |
| -  | Đội tuyển tỉnh:                                       | 160.000 đ/ người/ngày                                    | 200.000 đ/ người/ngày   | 200.000 đ/ người/ngày | 20.000 đ/ người/ngày                            |
| -  | Đội tuyển trẻ:  | 120.000 đ/ người/ngày                                    | 150.000 đ/ người/ngày   | 150.000 đ/ người/ngày | 15.000 đ/ người/ngày                            |

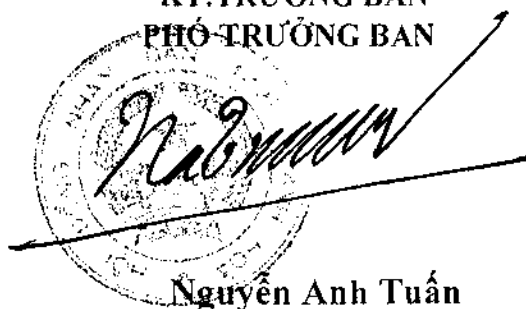
Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội đối với dự thảo Nghị quyết.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

- TTHĐND tỉnh (b/c);
- ĐB HĐND tỉnh;
- Lưu VP, Ban VH-XH.

TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Anh Tuấn